TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2019/HS-ST
Ngày 31/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Bàn Văn Thế.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Xuyến
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- *Thư ký phiên toà:* Bà Bùi Trần Thị Minh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà*: Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/HSST, ngày 26/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52a/2019/QĐXXST-HS ngày 13/5/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019/HSST-QĐ ngày 23/5/2019 đối với bị cáo:

Lý Thanh T, sinh ngày 03/01/1989 tại S, Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn Hoa, sinh năm 1949 và bà Nông Thị Hợp, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1994; Có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 03/2018, tại Quốc lộ 2C thuộc địa phận thôn Đ1, xã T1, huyện S, Lý Thanh T mua 09 (chín) hộp pháo của một người đàn ông giới thiệu tên là T1, khoảng 30 tuổi, trú tại xã Đ, huyện S (T quen biết và trao đổi mua

bán pháo trước với T1 tại đám cưới) với giá 3.000.000 đồng, sau đó T mang 09 hộp pháo về nhà và cất giấu tại chuồng lợn của gia đình, mục đích để đốt và dịp tết.

Ngày 07/01/2019, T đi mua chó tại khu vực thị trấn S, huyện S có quen và trao đổi mua bán pháo với Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố Làng Cả, thị trấn S, huyện S. Ngày 16/01/2019, Đ gọi điện thoại trao đổi mua 09 hộp pháo của T với giá 700.000 đồng/ 01 hộp pháo, thấy có lợi nên T đồng ý và hẹn 20 giờ cùng ngày sẽ giao pháo và nhận nhận tiền tại thôn Đ1, xã T1, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Đ không thừa nhận có việc giao dịch mua pháo với T).

Khoảng 20 giờ ngày 16/01/2019, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 22S1 – 218.29 chở 09 hộp pháo từ nhà đi đến khu vực thôn Đ1, xã T1, huyện S để đi bán, khi đi đến đoạn Quốc lộ 2C thuộc thôn Đ1, xã T1, huyện S thì bị Tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Thanh T và thu giữ số pháo nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 172/QĐ-PC09 ngày 17/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 09 khối hộp bên trong có 36 vật hình trụ liên kết với nhau, kích thước mỗi khối hộp là (14,5 x 14,5 x 15)cm, đường kính mỗi vật hình trụ là 2,4cm đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 12,8kg *(Mười hai phẩy tám kilogram).*

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 53/CT-VKSND, ngày 23/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố bị cáo Lý Thanh T về tội *"Buôn bán hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Thanh T theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Thanh T phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lý Thanh T từ 15 *(Mười lăm)* đến 18 *(Mười tám)* tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời hạn thử thách từ 30 *(Ba mươi)* đến 36 *(Ba mươi sáu)* tháng.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết xử lý vật chứng, buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo Lý Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Lý Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 16/01/2019, tại khu vực thôn Đ1, xã T1, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Lý Thanh T, sinh ngày 03/01/1989, trú tại thôn T, xã H, huyện S có hành vi buôn bán hàng cấm (12,8 kg pháo nổ), khi T đang trên đường đi bán pháo thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của Lý Thanh T đã phạm vào tội *"Buôn bán hàng cấm"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có bác ruột là liệt sỹ Lý Văn Phú và gia đình bị cáo có thờ cúng liệt sỹ; bị cáo được chính quyền địa phương đề nghị cho cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội,

đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị:

Với hành vi buôn bán pháo nổ vì mục đích vụ lợi mà bị cáo Lý Thanh T thực hiện đã vi phạm pháp luật hình sự, làm mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm chính sách cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt pháo nổ của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, Hội đồng xét xử thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam, mà cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

Xét thấy bị cáo là hộ cận nghèo, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã tạm giữ:

- 01 (Một) thùng bìa cát tông bên trong có chứa 09 hộp pháo, xác định đây là hàng cấm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) xe mô tô cũ đã qua sử dụng nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 22S1 – 218.29; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model 1230; 01 sim điện thoại Viettel của Lý Thanh T, đây đều là tài sản của bị cáo sử dụng hàng ngày nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên T1 bán số pháo nổ trên cho T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng trên địa bàn xã Đ, huyện S không có người tên Toàn có đặc điểm như bị cáo khai nên không có căn cứ để điều tra xử lý; đối với Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh có trao đổi mua bán pháo nổ với T vào ngày 16/01/2019 nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thanh T phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Thanh T **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2019).

Giao bị cáo Lý Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong bằng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 09 hộp pháo, sau khi gửi giám định còn 08 hộp pháo (loại 36 quả).

Trả lại cho bị cáo Lý Thanh T 01 (một) xe mô tô cũ đã qua sử dụng nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 22S1 – 218.29; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model 1230; 01 (một) sim điện thoại Viettel nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, lập ngày 13/5/2019).*

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

- Bị cáo Lý Thanh T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (31/5/2019).

Nơi nhận: **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bàn Văn Thế